

HOẠT ĐỘNG TƯ VẤN TÂM LÝ HỌC SINH CỦA GIÁO VIÊN Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

Trần Thị Bích Diệp

Trường Đại học Thủ Đô Hà Nội

Tóm tắt. Trong bối cảnh xã hội nhiều biến động, ngành giáo dục đối mặt với yêu cầu cấp thiết trong việc đảm bảo sức khỏe tâm lý tích cực, lành mạnh cho học sinh, khiến vai trò của hoạt động tư vấn tâm lý trong nhà trường ngày càng được đề cao. Tư vấn và hỗ trợ học sinh trong hoạt động giáo dục là một trong những năng lực quan trọng giúp giáo viên thực hiện hiệu quả hoạt động dạy học. Tuy nhiên, vấn đề này chưa thực sự được quan tâm nghiên cứu một cách đúng mức. Bài viết này trình bày đối tượng, nội dung, hình thức, và quy trình hoạt động tư vấn tâm lý cho học sinh của giáo viên ở trường trung học cơ sở; đồng thời đề xuất cấu trúc năng lực tư vấn tâm lý cần có của giáo viên.

Từ khóa: Giáo viên, học sinh, trung học cơ sở, tư vấn tâm lý.

Nhận bài ngày 17.04.2024; gửi phản biện, chỉnh sửa và duyệt đăng ngày 30.7.2024

Liên hệ tác giả: Trần Thị Bích Diệp; Email: ttbdiep@daihocthudo.edu.vn

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Xã hội hiện đại mang đến nhiều cơ hội nhưng cũng đặt ra nhiều thách thức, đặc biệt trong lĩnh vực giáo dục. Học sinh, trong giai đoạn hình thành và phát triển nhân cách, rất nhạy cảm với các tác động từ bên ngoài, dễ nảy sinh những vấn đề tiêu cực về mặt tâm lý. Một số nghiên cứu tại Việt Nam đã chỉ ra thực trạng đáng lo ngại về sức khỏe tâm lý của học sinh phổ thông. Kết quả nghiên cứu cho thấy, trong những khó khăn về cảm xúc, có 56,8% học sinh biểu hiện stress ở mức cần can thiệp; 45,2% có biểu hiện lo âu cần can thiệp; và 19,3% học sinh có biểu hiện trầm cảm ở mức cần can thiệp [1]. Nghiên cứu của Bệnh viện Tâm thần tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (2012-2014) trên học sinh THCS trong tỉnh cho thấy: 13,2% học sinh có biểu hiện trầm cảm; 13% có rối loạn lo âu; 17,6% gặp vấn đề thích nghi xã hội; 15,1% có rối loạn cảm xúc; 10,3% bị rối loạn tăng động; 29,7% có rối loạn trong quan hệ với bạn cùng lứa; và 11,7% có rối loạn hành vi [2]. Bên cạnh thực trạng đáng báo động về sức khỏe tâm lý của học sinh, nghiên cứu của Phạm Thanh Bình (2015) chỉ ra rằng nhu cầu được tư vấn và tham vấn tâm lý trong nhà trường của học sinh THCS là tương đối cao. Nhu cầu này đặc biệt cao ở những học sinh đầu cấp và nhóm học sinh có học lực trung bình [5].

Những kết quả nghiên cứu thực tiễn nêu trên nhấn mạnh yêu cầu cấp thiết về việc chuyên nghiệp hóa hoạt động tư vấn tâm lý cho học sinh trong các trường phổ thông. Bộ Giáo dục và Đào tạo đã xác định tư vấn tâm lý cho học sinh là “sự hỗ trợ tâm lý, giúp học sinh nâng cao hiểu biết về bản thân, hoàn cảnh gia đình, mối quan hệ xã hội, từ đó tăng cảm xúc tích cực và tự đưa ra quyết định trong các tình huống khó khăn mà học sinh gặp phải khi học tại nhà trường” [8]. Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16 tháng 12 năm 2023 đã mô tả nhiệm vụ và các yêu cầu phẩm chất, năng lực cho giáo viên tư vấn trong nhà trường. Điều này cho thấy vai trò quan trọng của việc tư vấn học

sinh, giúp hỗ trợ giải quyết các khó khăn tâm lý đáp ứng đổi mới giáo dục hiện nay. Bài viết này trình bày đối tượng, nội dung, hình thức thực hiện, và quy trình của hoạt động tư vấn tâm lý do giáo viên đảm nhiệm trong trường trung học cơ sở; đồng thời đề xuất cấu trúc năng lực tư vấn tâm lý cần có của giáo viên.

2. NỘI DUNG

2.1. Nội dung và hình thức thực hiện tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường trung học cơ sở

Theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, tư vấn tâm lý cho học sinh trong nhà trường tập trung vào các vấn đề liên quan đến [8]:

(1) Tư vấn tâm lý lứa tuổi, giới tính, hôn nhân, gia đình, sức khỏe sinh sản vị thành niên phù hợp với lứa tuổi;

(2) Tư vấn, giáo dục kỹ năng, biện pháp ứng xử văn hóa, phòng, chống bạo lực, xâm hại và xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện;

(3) Tư vấn tăng cường khả năng ứng phó, giải quyết vấn đề phát sinh trong mối quan hệ gia đình, thầy cô, bạn bè và các mối quan hệ xã hội khác;

(4) Tư vấn kỹ năng, phương pháp học tập hiệu quả và định hướng nghề nghiệp (tùy theo cấp học);

(5) Tham vấn tâm lý đối với học sinh gặp khó khăn cần hỗ trợ, can thiệp, giải quyết kịp thời; Giới thiệu, hỗ trợ đưa học sinh đến các cơ sở, chuyên gia điều trị tâm lý đối với các trường hợp học sinh bị rối loạn tâm lý nằm ngoài khả năng tư vấn của nhà trường.

Những lĩnh vực này rất đặc trưng trong đời sống tâm lý - nhân cách học sinh. Các em cũng rất dễ hiểu chưa đúng, chưa đầy đủ về những vấn đề này; đồng thời thiếu kỹ năng hành động, dẫn đến hậu quả không mong muốn. Vì vậy giáo viên với tư cách là nhà tư vấn phải hỗ trợ để giúp học sinh của mình tháo gỡ những vấn đề đó. Đối với học sinh trung học cơ sở, tư vấn học đường tập trung vào các chương trình nâng cao năng lực xã hội cho học sinh: Kỹ năng thích ứng với môi trường học đường; giao tiếp ứng xử với cha mẹ, thầy cô; tâm sinh lý tuổi dậy thì; tình bạn khác giới, tình yêu; kỷ luật lớp học; kỹ năng phòng tránh xâm hại tình dục trẻ em; hướng học và hướng nghiệp,... Đối với nhóm học sinh nằm trong nhóm can thiệp 2 và can thiệp 3 (15 – 20%) thì tùy theo vấn đề của học sinh mà giáo viên có những kế hoạch và chương trình phù hợp với từng em nhằm tác động đến cả ba lĩnh vực nhận thức, thái độ và hành vi.

Cùng với nội dung tư vấn tâm lý cho học sinh, Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng xác định các hình thức tư vấn có thể thực hiện trong nhà trường phổ thông [8]:

(1) Xây dựng các chuyên đề về tư vấn tâm lý cho học sinh và bố trí thành các bài giảng riêng hoặc lồng ghép trong các tiết sinh hoạt lớp, sinh hoạt dưới cờ. Tổ chức dạy tích hợp các nội dung tư vấn tâm lý cho học sinh trong các môn học chính khóa và hoạt động trải nghiệm, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp;

(2) Tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề, hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ, diễn đàn về các chủ đề liên quan đến nội dung cần tư vấn cho học sinh;

(3) Thiết lập kênh thông tin, cung cấp tài liệu, thường xuyên trao đổi với cha mẹ học sinh về diễn biến tâm lý và các vấn đề cần tư vấn, hỗ trợ cho học sinh;

(4) Tư vấn, tham vấn riêng, tư vấn nhóm, trực tiếp tại phòng tư vấn; tư vấn trực tuyến qua mạng nội bộ, trang thông tin điện tử của nhà trường, email, mạng xã hội, điện thoại và các phương tiện thông tin truyền thông khác;

(5) Phối hợp với các tổ chức, cá nhân liên quan tổ chức các hoạt động tư vấn tâm lý cho học sinh.

Nhìn chung, tư vấn tâm lý cho học sinh trong nhà trường được thể hiện dưới nhiều hình thức và bao quát nhiều nội dung khác nhau. Thực tế, nội dung tư vấn không chỉ giới hạn trong các vấn đề như khó khăn trong học tập, mối quan hệ xã hội, hay định hướng nghề nghiệp, mà còn có thể mở rộng sang những khía cạnh đa dạng và phức tạp hơn tùy thuộc vào nhu cầu và hoàn cảnh cụ thể của từng học sinh.

Các hình thức tư vấn cũng có thể được triển khai một cách sáng tạo và linh hoạt trong môi trường nhà trường, từ các buổi tư vấn cá nhân, tư vấn nhóm, đến các hoạt động tập huấn, chuyên đề. Mục tiêu là nhằm đem lại hiệu quả tối ưu, hỗ trợ học sinh vượt qua những khó khăn, đồng thời thúc đẩy sự phát triển toàn diện về nhân cách, tâm lý và năng lực của các em.

2.2. Quy trình của hoạt động tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường trung học cơ sở

Hoạt động tư vấn tâm lý cho học sinh trong nhà trường thực hiện ba chức năng chính: Phòng ngừa các khó khăn tâm lý, các tác động tiêu cực có thể xảy đến với học sinh; Hỗ trợ học sinh vượt qua các khó khăn tâm lý và các vấn đề tiêu cực mà các em gặp phải; Can thiệp đối với những trường hợp cần thiết. Để thực hiện các chức năng này, hoạt động tư vấn phải được tiến hành theo quy trình phù hợp; trong đó mỗi bước của quy trình hướng đến từng chức năng nhất định.

Theo tác giả Dumitru Georgiana (2015), hoạt động tư vấn có thể diễn ra trong nhà trường theo ba giai đoạn [9]:

- Giai đoạn 1 (thực hiện chức năng phòng ngừa): Tư vấn và hỗ trợ học sinh thường xuyên được thực hiện bởi các giáo viên. Các thầy, cô giáo sẽ tư vấn, trợ giúp, hỗ trợ học sinh bằng cách thiết lập mối quan hệ giao tiếp thường xuyên giữa giáo viên và học sinh. Ở giai đoạn này, các giáo viên hỗ trợ học sinh chủ yếu dừng lại ở các vấn đề liên quan đến khía cạnh cá nhân trong đời sống của học sinh.

- Giai đoạn 2 (thực hiện chức năng hỗ trợ): Hỗ trợ học sinh về những khó khăn cơ bản được thực hiện bởi nhà tư vấn học đường. Đối tượng của loại tư vấn này là những khó khăn mà học sinh gặp phải trong cuộc sống học đường cũng như bên ngoài nhà trường. Khi những khó khăn tâm lý của học sinh vượt quá khả năng giải quyết của giáo viên, các em cần gặp các nhà tư vấn trường học hoặc tâm lý học trường học – những người được đào tạo chuyên sâu về tâm lý – giáo dục có thể giúp các em vượt qua được những khó khăn đó.

- Giai đoạn 3 (thực hiện chức năng can thiệp): Giúp học sinh giải quyết những vấn đề phức tạp được thực hiện bởi các nhà tư vấn chuyên nghiệp liên kết với các chuyên gia tâm lý học, chuyên gia giáo dục học, chuyên gia tâm lý – giáo dục, chuyên gia tâm lý - xã hội nhằm đảm bảo hỗ trợ về tâm lý - giáo dục cho học sinh.

Theo đó, các giáo viên cần phát triển các năng lực tư vấn để hoàn thành nhiệm vụ tư vấn và hỗ trợ thường xuyên ở mức độ cơ bản nhất. Ngoài ra, nhà trường cũng cần một nhà tư vấn để cung cấp dịch vụ tư vấn chuyên sâu ở giai đoạn thứ hai và giới thiệu học sinh đến các dịch vụ trợ giúp chuyên nghiệp bên ngoài nhà trường ở giai đoạn thứ ba.

Phần nhiều các nhà trường phổ thông ở nước ta hiện nay chưa có giáo viên chuyên trách tư vấn tâm lý cho học sinh, do vậy hoạt động tư vấn tâm lý chủ yếu được thực hiện bởi các giáo viên. Giáo viên triển khai hoạt động tư vấn tâm lý cho học sinh của mình theo quy trình ba giai đoạn thực hiện ba chức năng tương ứng của hoạt động này: giai đoạn hỗ trợ tâm lý phổ biến (thực hiện chức năng phòng ngừa – có thể gọi là giai đoạn phòng ngừa), giai đoạn hỗ trợ tâm lý dành cho nhóm mục tiêu (thực hiện chức năng hỗ trợ – có thể gọi là giai đoạn hỗ trợ), giai đoạn hỗ trợ tâm lý chuyên sâu (thực hiện chức năng can thiệp – có thể gọi là giai đoạn can thiệp) [10]. Trong đó:

- Giai đoạn hỗ trợ tâm lý phổ biến có mục đích phòng ngừa, ngăn chặn những vấn đề tiêu cực có thể ảnh hưởng không tốt đến học sinh; đối tượng của cấp độ phòng ngừa là tất cả hoặc số đông học sinh trong trường hay trong lớp. Ở giai đoạn này có thể triển khai hình thức tư vấn (1), (2) và (3) (theo các hình thức thực hiện tư vấn tâm lý cho học sinh trong nhà trường phổ thông đã trình bày ở mục 2.2)

- Giai đoạn hỗ trợ tâm lý dành cho nhóm mục tiêu hướng đến những học sinh cần được hỗ trợ ở mức độ cơ bản khi giai đoạn phòng ngừa không đem lại tác dụng hoàn toàn, chẳng hạn như có những thái độ hay hành vi không phù hợp nhưng còn ở mức chưa nghiêm trọng. Ở giai đoạn này có thể triển khai hình thức tư vấn (2), (3) và (4).

- Giai đoạn hỗ trợ tâm lý chuyên sâu hướng đến các học sinh gặp vấn đề nghiêm trọng về tâm lý hoặc có những thái độ, hành vi quá mức cần sự can thiệp của các dịch vụ tư vấn và trị liệu chuyên sâu ngoài nhà trường. Ở giai đoạn này có thể triển khai hình thức tư vấn (3), (4) và (5).

Tóm lại, quy trình hoạt động tư vấn tâm lý trong nhà trường được xác định bởi ba chức năng chính: phòng ngừa các khó khăn tâm lý, hỗ trợ học sinh vượt qua các vấn đề tiêu cực, và can thiệp khi cần thiết. Dù tuân theo quy trình nào, hoạt động tư vấn cũng phải đáp ứng được các chức năng này, với sự tham gia của giáo viên, chuyên gia tư vấn tâm lý trong và ngoài nhà trường

2.3. Cấu trúc năng lực tư vấn tâm lý cho học sinh của giáo viên trung học cơ sở

Trong điều kiện hiện nay, hoạt động tư vấn tâm lý cho học sinh có thể trở nên mới mẻ, tạo ra nhiều cơ hội và thách thức cho đội ngũ giáo viên. Để thực hiện tốt hoạt động này, giáo viên cần có năng lực tư vấn tâm lý phù hợp. Nhiều tác giả đã nghiên cứu và xác định các năng lực cần thiết của giáo viên trong hoạt động tư vấn tâm lý cho học sinh. Dưới đây là cấu trúc năng lực tư vấn tâm lý của giáo viên theo quan điểm của một số tác giả.

Theo tác giả Asikhia Olubusayo (2014), giáo viên cần có các năng lực tâm lý để đảm bảo quá trình dạy học diễn ra hiệu quả [11]:

(1) Hiểu và vận dụng các lý thuyết tâm lý học về học tập và các quan điểm khác nhau của việc dạy học

(2) Hiểu tính cách của học sinh

(3) Hiểu những đặc điểm tâm lý khác biệt của cá nhân học sinh

(4) Hiểu và có các chiến lược giáo dục phù hợp đối với các nhóm học sinh khác nhau

(5) Có kiến thức về những khó khăn trong học tập của học sinh

(6) Nâng cao động lực học tập của người học

(7) Đánh giá đúng nhu cầu và sở thích của học sinh và sử dụng chúng như một nguồn động lực cho việc học tập.

(8) Đáp ứng các nhiệm vụ phát triển của học sinh thông qua quá trình dạy và học.

(9) Tư vấn cho học sinh nhằm quản lý các yếu tố gây căng thẳng cho các em

(10) Có phương pháp tác động nhằm thay đổi HS về nhận thức, tình cảm và hành vi.

Ủy ban Giáo dục Đại học (2008) đã đề cập đến năng lực tư vấn và năng lực tâm lí khi đưa ra yêu cầu về năng lực của giáo viên [11]:

Một là, các năng lực cốt lõi: là những năng lực cần thiết để thực hiện bất kỳ hoạt động nghề nghiệp nào, bao gồm năng lực giao tiếp, năng lực làm việc xã hội (khả năng của một người đưa ra các quyết định chuyên môn độc lập, hài hoà lợi ích cá nhân với lợi ích của xã hội), năng lực ngôn ngữ (khả năng giao tiếp bằng lời và bằng văn bản với các ngôn ngữ khác nhau)

Hai là, các năng lực cơ bản: thể hiện tính đặc thù của nghề dạy học, bao gồm các năng lực:

- Năng lực tổ chức: Khả năng của giáo viên tổ chức các hoạt động giáo dục cho HS.

- Năng lực truyền đạt: Khả năng của giáo viên trong việc chuyển giao kiến thức cho học sinh theo cách tạo hứng thú, động lực cho học sinh đối với quá trình học tập.

- Tư duy sư phạm: Khả năng phản ứng của giáo viên liên quan đến các hoạt động của giáo viên và các hoạt động theo kế hoạch.

- Năng lực nhận thức - sáng tạo: Khả năng của giáo viên trong việc tổ chức hoạt động học tập với sự thấu hiểu học sinh, để hài hoà các mục tiêu giảng dạy với khả năng nhận thức của học sinh.

- Năng lực tâm lí: Khả năng của giáo viên trong việc tôn trọng các đặc điểm riêng của từng học sinh trong quá trình giảng dạy.

- Năng lực đánh giá: Khả năng của giáo viên trong việc nhìn nhận khách quan về thành tích và quá trình học tập của học sinh, công việc của bản thân giáo viên, công việc của đồng nghiệp, các khía cạnh tích cực và tiêu cực trong toàn bộ hệ thống giáo dục.

- Năng lực tư vấn/ cố vấn: Năng lực phát triển suốt đời của giáo viên như một chuyên gia (khả năng của một giáo viên trong việc phát triển các kĩ năng, kiến thức và năng lực chuyên môn trong suốt sự nghiệp của mình).

Ba là, các năng lực đặc biệt: là năng lực của giáo viên về môn học họ đảm nhiệm và năng lực nghiên cứu, nhằm tạo ra phong cách giảng dạy riêng, đem lại thành tích tốt hơn cho học sinh.

Các tác giả Honal và Schlegel (2002) đã xác định các nhóm năng lực cụ thể sau đây của các nhà tư vấn trong bối cảnh trường học [12]:

- Năng lực tương tác

- Năng lực chẩn đoán

- Năng lực can thiệp hợp tác cho cá nhân hoặc nhóm

- Kiến thức chuyên môn

- Năng lực làm việc với người lớn có liên quan (phụ huynh học sinh, các lực lượng xã hội bên ngoài nhà trường có liên quan đến học sinh...)

- Năng lực hợp tác

- Năng lực đánh giá

Tác giả Gerich và các cộng sự (2015) đã đưa ra mô hình các năng lực tư vấn của giáo viên gồm bốn thành tố. Mô hình này được phát triển trên cơ sở tài liệu về năng lực tư vấn chung, tư vấn trong trường học, tư vấn phụ huynh và tư vấn về các chiến lược học tập (Guli, 2005; Honal & Schlegel, 2002; McLeod, 2003) và phương pháp tiếp cận mô hình năng lực tư vấn của giáo viên THCS (Bruder, 2011; Hertel, 2009). Mô hình các năng lực tư vấn của giáo viên được phát triển bởi Gerich và các cộng sự (2015) bao gồm [12-15]:

- Nhóm kỹ năng giao tiếp, bao gồm các kỹ năng tư vấn chung như lắng nghe tích cực, diễn giải, cấu trúc buổi nói chuyện.

- Nhóm kỹ năng chẩn đoán, bao gồm các kỹ năng cần thiết để phân tích vấn đề và xác định các nguyên nhân, cụ thể là xác định vấn đề, tìm các nguyên nhân liên quan và tiếp nhận quan điểm.

- Nhóm kỹ năng giải quyết vấn đề, bao gồm các kỹ năng cần thiết để tìm và đưa ra các giải pháp phù hợp cho các khó khăn trong học tập như áp dụng chiến lược học tập, định hướng mục tiêu, định hướng giải pháp và nguồn lực, các hành động hợp tác.

- Nhóm kỹ năng ứng phó, bao gồm các kỹ năng ứng phó với sự phê bình/ chỉ trích và xử lý các tình huống khó khăn. Đây là các kỹ năng quan trọng nhất để giải quyết các khó khăn có thể phát sinh trong quá trình tư vấn.

Ngoài bốn thành tố của năng lực tư vấn của giáo viên, các tác giả cũng xác định một số nhân tố cụ thể có liên quan mật thiết đến mức độ năng lực này, đó là: Kiến thức về các chiến lược tư vấn và học tập, tự quan niệm về nghề nghiệp như một nhà tư vấn và kinh nghiệm tư vấn.

Không nằm ngoài xu hướng chung của thế giới, thời gian gần đây Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cấp quản lý giáo dục Việt Nam cũng đề cao vai trò của hoạt động tư vấn tâm lý trong nhà trường và có những định hướng thể hiện sự quan tâm phát triển năng lực tư vấn cho giáo viên. Bộ đã ban hành “Chương trình bồi dưỡng năng lực tư vấn cho giáo viên phổ thông làm công tác tư vấn cho học sinh”, trong đó nêu rõ hệ thống năng lực tư vấn tâm lý của giáo viên [16]:

- Năng lực đánh giá tâm lý học sinh;
- Năng lực xây dựng và tổ chức các hoạt động phòng ngừa trong nhà trường;
- Năng lực tư vấn can thiệp đối với học sinh có khó khăn tâm lý ở cấp độ 1 (lập kế hoạch can thiệp; triển khai can thiệp...);
- Năng lực tìm hiểu phong cách học tập của học sinh;
- Năng lực tìm hiểu khả năng học tập của học sinh;
- Năng lực tư vấn cho học sinh về chương trình học tập; phương pháp học tập và các hình thức tổ chức hoạt động học tập phù hợp với khả năng và hoàn cảnh riêng;
- Năng lực tư vấn hướng nghiệp cho học sinh;...

Nhìn chung, những quan điểm nêu trên đều thể hiện được những năng lực quan trọng của người giáo viên cần có trong quá trình tư vấn tâm lý cho học sinh. Tuy nhiên, cấu trúc năng lực được các tác giả đề xuất vẫn còn chung chung, chưa mang tính đặc trưng. Như cấu trúc của các tác giả Asikhia Olubusayo (2014), Gerich (2015)... với tên gọi là năng lực tư vấn của giáo viên nhưng chỉ là những năng lực cần có của những người làm việc trong lĩnh vực tâm lý nói chung, chưa xác định được rõ ràng những năng lực tư vấn của người giáo viên để phân biệt với năng lực tư vấn của những lực lượng khác như thế nào.

Trên cơ sở kế thừa và phát triển các quan niệm đó, chúng tôi bước đầu đề xuất cấu trúc năng lực tư vấn học sinh của giáo viên trong nhà trường phổ thông dựa trên cơ sở nội dung, hình thức và quy trình của hoạt động tư vấn trong nhà trường, bao gồm:

- Nhóm năng lực đánh giá tâm lý học sinh, gồm các năng lực thành phần: Năng lực hiểu học sinh; Năng lực phân tích tâm lý học sinh; Năng lực sàng lọc; Năng lực chẩn đoán... Nhóm năng lực này có thể biểu hiện ở giai đoạn phòng ngừa và giai đoạn hỗ trợ trong quá trình tư vấn tâm lý cho học sinh.

- Nhóm năng lực phát hiện nhu cầu tư vấn của học sinh, gồm các năng lực thành phần: Năng lực đánh giá khó khăn của học sinh; Năng lực dự đoán... Nhóm năng lực này có thể biểu hiện ở giai đoạn phòng ngừa và giai đoạn hỗ trợ trong quá trình tư vấn tâm lý cho HS.

- Nhóm năng lực tổ chức thực hiện hỗ trợ học sinh, gồm các năng lực thành phần: Năng lực thiết lập mối quan hệ; Năng lực khai thác thông tin; Năng lực phân tích; Năng lực lắng nghe; Năng lực phản hồi tích cực; Năng lực khích lệ... Nhóm năng lực này có thể biểu hiện ở giai đoạn phòng ngừa và giai đoạn hỗ trợ trong quá trình tư vấn tâm lý cho học sinh.

- Nhóm năng lực hợp tác với các lực lượng giáo dục khác, như gia đình, nhà tư vấn tâm lý học đường trong nhà trường (nếu có), nhà tư vấn tâm lý ngoài nhà trường, bác sĩ tâm thần... Nhóm năng lực này gồm các năng lực thành phần: Năng lực thiết lập mối quan hệ; Năng lực ứng xử; Năng lực hợp tác... Nhóm năng lực này có thể biểu hiện ở giai đoạn can thiệp trong quy trình tư vấn tâm lý cho học sinh.

Cấu trúc này có thể là phác thảo ban đầu để tiến đến những nghiên cứu sâu hơn, trong đó cụ thể hoá các năng lực tư vấn tâm lý cho học sinh của giáo viên trong nhà trường, từ đó có những định hướng phát triển năng lực này ở đội ngũ giáo viên phổ thông.

3. KẾT LUẬN

Hoạt động tư vấn tâm lý trong nhà trường phổ thông có những nét đặc trưng riêng, phù hợp với đối tượng học sinh và môi trường học đường. Hoạt động này diễn ra theo quy trình đảm bảo ba chức năng: phòng ngừa các khó khăn tâm lý, hỗ trợ học sinh vượt qua vấn đề tiêu cực, và can thiệp khi cần thiết, với nội dung và hình thức rất đa dạng. Trong bối cảnh các cán bộ tâm lý chuyên trách chưa phổ biến, giáo viên đóng vai trò chính trong việc đảm bảo sức khỏe tinh thần cho học sinh. Mặc dù tư vấn tâm lý không phải là chức năng chính của giáo viên, họ vẫn cần được đào tạo và bồi dưỡng các năng lực tư vấn cơ bản để hỗ trợ tốt hơn cho học sinh, bên cạnh việc dạy học và giáo dục.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trần Văn Công, Nguyễn Thị Hoài Phương, Trần Thành Nam (2019), Thực trạng khó khăn tâm lý của học sinh và nhu cầu sử dụng ứng dụng tư vấn tâm lý trong trường học, *Tạp chí Khoa học & Công nghệ Việt Nam*, số 61 (10), tr.1-6.
2. Ngô Thành Phong (2015), Sức khỏe tâm lý, tâm thần của học sinh trung học cơ sở tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu: thực trạng và giải pháp, *Kỷ yếu các đề tài nghiên cứu, ứng dụng KH&CN*, tập IX, giai đoạn 2013-2015, tr.40-45.
3. Trần Thị Mỹ Lương, Phan Diệu Mai (2019), Thực trạng trầm cảm ở học sinh trung học phổ thông: Nghiên cứu trên địa bàn tỉnh Ninh Bình và thành phố Hà Nội, *Tạp chí Giáo dục*, số đặc biệt tháng 4/2019, tr.146-150.
4. Nguyễn Thị Hằng Phương, Đinh Xuân Lâm (2019), Thực trạng mức độ căng thẳng trong học tập của học sinh lớp 12 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, *Tạp chí Giáo dục*, số đặc biệt kì 2 tháng

- 5/2019, tr.121-127.
5. Phạm Thanh Bình (2015), Nhu cầu tham vấn tâm lí học đường của học sinh trung học cơ sở trong học tập, *Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội*, số 8B/2015.
 6. Phạm Văn Tư (2010), Nhu cầu được tham vấn của học sinh trung học phổ thông, *Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội*, Vol.55, No.5, tr.95-104.
 7. Nguyễn Văn Hồng (2015), Nhu cầu tham vấn tâm lí của học sinh trung học phổ thông huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình, *Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội*, số 8B/2015.
 8. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2017), *Hướng dẫn thực hiện công tác tư vấn tâm lí cho học sinh trong trường phổ thông* ban hành kèm theo Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hà Nội.
 9. Georgiana D. (2015), Teacher's Role as a Counsellor, *Procedia - Social and Behavioral Sciences*, No.180, pp.1080-1085.
 10. Trường Đại học Sư phạm Hà Nội (2017), *Tài liệu bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng III*, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.
 11. Olubusayo A. (2014), Teachers' psychological strategies and competencies in enhancing the quality of teaching- learning in secondary schools, *Global Science Research Journals*, Vol.2 (2), pp.150-154.
 12. Gerich M., Bruder S., Hertel S., Trittel M., Schmitz B. (2015), What skills and abilities are essential for counseling on learning difficulties and learning strategies? Modeling teachers' counseling competence in parent-teacher talks measured by means of a scenario test, *Zeitschrift für Entwicklungspsychologie und Pädagogische Psychologie*, 47, pp.62–71.
 13. Gerich M. (2016), *Teachers' Counseling Competence in Parent-Teacher Talks - Modeling, Intervention, Behavior-Based Assessment*, Springer Fachmedien Wiesbaden.
 14. Gerich M., Schmitz B. (2016), Using Simulated Parent-Teacher Talks to Assess and Improve Prospective Teachers' Counseling Competence, *Journal of Education and Learning*, Vol.5, No.2, pp.285-301.
 15. Gerich M., Trittel M., Schmitz B. (2016), Improving Prospective Teachers' Counseling Competence in Parent-Teacher Talks: Effects of Training and Feedback, *Journal of Educational and Psychological Consultation*, DOI: 10.1080/10474412.2016.1220862.
 16. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình bồi dưỡng năng lực tư vấn cho giáo viên phổ thông làm công tác tư vấn cho học sinh* ban hành kèm theo Quyết định số 1876/QĐ-BGDĐT ngày 21/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hà Nội.

ACTIVITIES OF PSYCHOLOGICAL COUNSELING FOR STUDENTS BY TEACHERS IN MIDDLE SCHOOL

Abstract: *In the context of a rapidly changing society, the education sector faces an urgent demand to ensure positive and healthy mental well-being for students, which has increasingly highlighted the role of psychological counseling activities in schools. Consulting and supporting students in educational activities is one of the essential competencies that helps teachers effectively carry out the teaching process. However, this issue has not yet been adequately researched. This article presents the subjects, content, forms, and processes of psychological counseling for students by teachers in middle schools; at the same time, it proposes the structure of the psychological counseling competencies that teachers need to possess.*

Keywords: *Teacher, student, middle school, psychological counseling.*